



TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM
VIETNAM INTERNATIONAL ARBITRATION CENTRE



TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TP.HCM
INVESTMENT AND TRADE PROMOTION CENTRE OF HO CHI MINH CITY

XU HƯỚNG FDI VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THU HÚT ĐẦU TƯ TRONG BỐI CẢNH MỚI

TRENDS OF FDI INFLOWS AND MEASURES OF ATTRACTING FOREIGN INVESTMENT IN THE NEW NORMAL

Trình bày/Presented by:

TS. **Phan Hữu Thắng** – Chủ tịch Viện Nghiên cứu đầu tư quốc tế, Nguyên Cục trưởng Cục Đầu tư nước ngoài, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

*Mr. **Phan Huu Thang** – President of the Institute of the International Investment Studies, Former General Director of the Foreign Investment Agency under Ministry of Planning and Investment.*

XU HƯỚNG ĐẦU TƯ TOÀN CẦU



Quy luật tương hỗ: Tăng cường đầu tư chất lượng sẽ thúc đẩy kinh tế phát triển thúc đẩy đầu tư phát triển và ngược lại Kinh tế phát triển cũng sẽ tạo điều kiện để đầu tư phát triển.

KINH TẾ & ĐẦU TƯ có quan hệ TƯƠNG HỖ

Trong đó : Kinh tế là sự tổng hợp đa ngành sẽ giữ vai trò quyết định chính. Đầu tư là chuyên ngành sẽ giữ vai trò thúc đẩy, nhưng phụ thuộc vào sự phát triển của kinh tế.

Bối cảnh kinh tế thế giới:



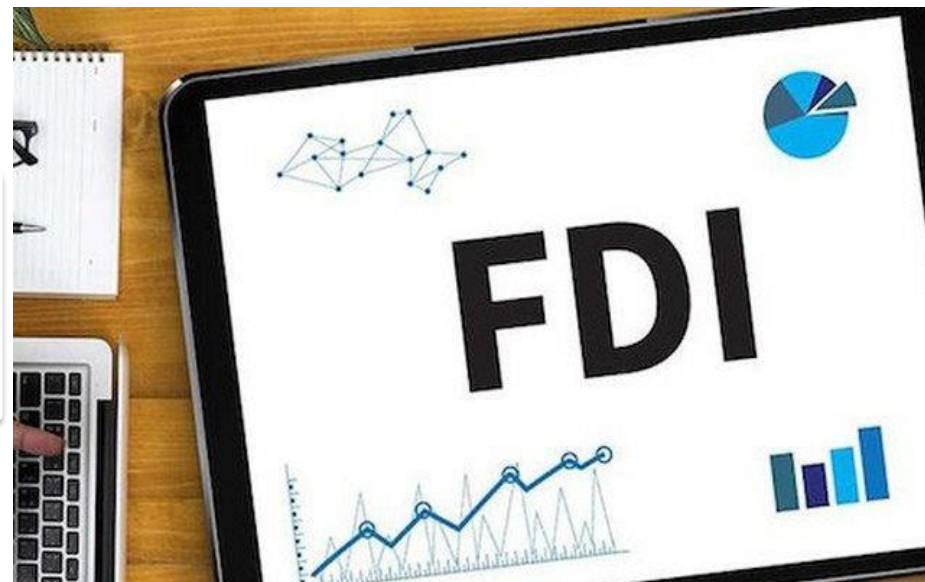
- Đại dịch Covid-19 đã đẩy thế giới vào 1 cuộc cạnh tranh chiến lược mới với nhiều rủi ro rất lớn: tăng trưởng kinh tế toàn cầu giảm (IMF> các nền kinh tế đều phục hồi từ năm 2021 và phục hồi mạnh năm 2022 và 2023);
- Tuy vậy cuộc chiến Nga – Ukraine bùng phát vừa qua là đòn giáng mạnh vào nền kinh tế> IMF dự báo tốc độ kinh tế toàn cầu giảm (trừ các nước ASEAN 5 trong đó VN), có xu hướng giảm trong 2022,2023;
- Cách mạng công nghiệp 4.0 làm thay đổi cơ bản nhận thức quan hệ quốc tế: Khoa học –Công nghệ trở thành lực lượng sản xuất hiện hữu.Xu hướng số hóa bao trùm mọi lĩnh vực, chủ thể,quy trình, liên tục và không có điểm cuối cùng,..;

TÓM LẠI:



- + Sự bất ổn của nền kinh tế thế giới trở thành động lực để các quốc gia (nhất là các nước lớn) có động thái> thay đổi trật tự thế giới, gia tăng ảnh hưởng của quốc gia mình trong thời gian ngắn;
- + Các quốc gia (nước nhỏ) đều có chiến lược tận dụng cơ hội và sử dụng các công cụ có khả năng đạt được đối xử công bằng và duy trì được sức chống chịu và tăng trưởng được nền kinh tế, cũng như tính độc lập tự chủ và hòa bình của đất nước;
- +. Dòng vốn đầu tư toàn cầu về tổng thể sẽ giảm (UNCTAD 2022 : FDI toàn cầu giảm từ 1.500 tỷ USD năm 2019 xuống 1.000 tỷ USD 2020. Năm 2021 đại dịch Covid-19 được kiểm soát hiệu quả, quy mô FDI toàn cầu đã được dự báo tăng lên 1,650 tỷ USD)> nhưng súng đạn và lửa cháy khu vực Nga- Ukraine cho thấy FDI toàn cầu 2022 khó có khả năng tăng cao.
- Cụ thể
- + Các nền kinh tế đầu tư ra nước ngoài nhiều nhất năm 2019-2020 là Trung Quốc, Nhật Bản, Hồng Kông (Trung Quốc) , Hoa Kỳ,... đều giảm : TQ 137 / 133 tỷ năm; NB 227 / 116 tỷ USD,...; Các nền kinh tế phát triển năm 749/ 312 tỷ USD, giảm 58%. Mức giảm toàn thế giới là 35%. Châu Âu giảm 80% từ 363/73 tỷ USD. Các nước đang phát triển giảm 8% từ 723/ 663 tỷ USD .

FDI VIỆT NAM: Tổng quan FDI tại Việt Nam đến cuối 2021



- - Trong khối ASEAN, từ 2015 Việt Nam đã vượt qua Malaysia để trở thành nước tiếp nhận nguồn vốn FDI lớn thứ 3 trong khu vực, sau Singapore và Indonesia;
- - Việt Nam cũng thuộc số ít nước ASEAN duy trì được dòng vốn FDI ổn định qua nhiều năm;
- - Năm 2021, FDI đăng ký đạt 31,15 tỷ USD, tăng 9,2% so năm trước và FDI thực hiện đạt 19,74 tỷ USD giảm nhẹ 1,2% so năm 2020. Khu vực FDI xuất siêu (tính cả dầu thô) 28,5 tỷ USD, trong khi khối doanh nghiệp trong nhập siêu trên 25,5 tỷ USD;

KẾT QUẢ THU HÚT FDI 8 THÁNG 2022



- -Tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp (GVMCP) của nhà ĐTNN đạt gần 16,8 tỷ USD, bằng 87,7% so với cùng kỳ năm 2021.
- Trong đó, tuy vốn đăng ký mới chưa hồi phục hoàn toàn sau sự gián đoạn của các biện pháp chống dịch năm 2021, song vốn điều chỉnh và GVMCP tăng lần lượt là 50,7% và 3,6%.
- Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt 12,8 tỷ USD, tăng 10,5% so với cùng kỳ năm 2021.
- Tính lũy kế đến ngày 20/8/2022, cả nước có 35.539 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký trên trên 430 tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư nước ngoài ước đạt 264,4 tỷ USD, bằng 61,5% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.
-
- **Nhận xét chung: FDI VẪN TIẾP TỤC TĂNG TRƯỞNG TẠI VIỆT NAM**

GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG THU HÚT ĐẦU TƯ TRONG BỐI CẢNH MỚI



- Giai đoạn tới: HỢP TÁC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI (THAY THẾ THU HÚT ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI) > Được xác định tại Nghị quyết 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của BCT BCH TW ĐCSVN (NQ50-TW)“ Về định hướng hoàn thiện thể chế,chính sách,nâng cao chất lượng hiệu quả HỢP TÁC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI đến năm 2030”, các tiêu chí cần đạt được trong hợp tác đầu tư nước ngoài:
- * FDI CÔNG NGHỆ CAO – BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG- XÂY DỰNG NỀN TẢNG KINH TẾ SỐ & NỀN KINH TẾ TỰ CƯỜNG;
- * HIỆU QUẢ KINH TẾ CAO- BẢO ĐẢM LỢI ÍCH TẤT CẢ CÁC BÊN (NHÀ NƯỚC- NHÀ ĐẦU TƯ- NGƯỜI LAO ĐỘNG);
- * BẢO ĐẢM TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI & AN NINH,QUỐC PHÒNG.

TẬN DỤNG CÁC CƠ HỘI HIỆN CÓ



+ Việt Nam được cộng đồng quốc tế đánh giá cao là địa điểm đầu tư an toàn và hấp dẫn.

Phần lớn các doanh nghiệp Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Châu Âu đánh giá cao nỗ lực của Chính phủ trong ứng phó với dịch bệnh; bày tỏ sự lạc quan vào khả năng phục hồi kinh tế của Việt Nam.

+ Trong bối cảnh cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh thương mại, địa chính trị phức tạp nhưng các Hiệp định tự do thương mại (FTA) thế hệ mới đem lại cơ hội thu hút đầu tư nước từ các đối tác lớn tham gia vào các FTA khác nhau ngoài các thị trường truyền thống, các nền kinh tế tiếp nhận đầu tư (trong đó có Việt Nam) có điều kiện chọn lọc các dự án quy mô lớn, có hàm lượng công nghệ cao và cam kết chuyển giao công nghệ, tập trung vào kết nối chuỗi cung ứng với các tập đoàn lớn.

VƯỢT QUA THÁCH THỨC



- + Cạnh tranh gay gắt trong thu hút ĐTNN: Trong bối cảnh nguồn cung vốn hạn chế, các quốc gia đều tranh thủ thu hút nguồn lực bên ngoài để duy trì và phục hồi nền kinh tế, cạnh tranh thu hút ĐTNN giữa các quốc gia đang phát triển có sự tương đồng về thị trường, trình độ phát triển, công nghệ và lao động đang ngày càng gay gắt.
- + Yếu tố nội tại để thu hút FDI còn hạn chế : công nghiệp hỗ trợ , nguồn nhân lực chất lượng cao, CSHT, hoàn thiện hệ thống luật pháp chính sách và chất lượng quản lý nhà nước liên quan đến đầu tư nước ngoài, Vận tải, logistic chiếm tỷ trọng lớn trong tổng chi phí... dẫn đến làm giảm sức cạnh tranh của doanh nghiệp.
- + Cơ chế đặc thù đối với một số dự án lớn của các tập đoàn đứng đầu chuỗi sản xuất, cung ứng toàn cầu (Intel, Dell, Apple, Lotte, SK...) còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong quá trình đàm phán và thực thi.

CÁC KHUYẾN NGHỊ CỤ THỂ



1. Nhóm giải pháp tổng thể, vĩ mô

a) Về luật pháp, chính sách, cơ chế thu hút ĐTNN

- Rà soát, tổng hợp vướng mắc trong quá trình thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật chuyên ngành, đề xuất phương án tháo (Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ hoàn thiện luật pháp, chính sách được giao tại NQ 58/NQ-CP ngày 27/ 4/ 2020 của Chính phủ thực hiện NQ50-TW).
- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong bối cảnh mới
- Rà soát, đánh giá các dự án đang hoạt động, trên cơ sở đó xây dựng chiến lược, định vị lại lợi thế của Việt Nam trong bối cảnh mới, chú trọng điều chỉnh hoạt động xúc tiến đầu tư theo hướng thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, mang tầm quốc gia, thể hiện tính liên ngành, liên vùng, gắn với thị trường, đối tác đầu tư và dự án cụ thể.

b) Chuẩn bị điều kiện
để đón làn sóng đầu
tư trong bối cảnh mới



- - Chuẩn bị sẵn nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu về chất lượng và số lượng cho các lĩnh vực kinh tế số, công nghệ cao, công nghiệp chế biến chế tạo...
- - Nghiên cứu chính sách trợ giúp tài chính tương tự như các quốc gia trong khu vực để thu hút các dự án đầu tư công nghệ cao, quy mô lớn, giá trị gia tăng cao từ các tập đoàn lớn.
- - Nắm bắt xu hướng điều chỉnh chính sách đầu tư của các nước, xu thế tái định vị sản xuất và tái cơ cấu đầu tư của các tập đoàn lớn, để đề xuất các giải pháp tiếp cận, chuẩn bị điều kiện tiếp nhận các dự án đầu tư.
- - Tiếp tục đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại để

thu hút ĐTNN.



- - Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư đối với các dự án lớn. Các Bộ, ngành, địa phương đổi mới công tác xúc tiến đầu tư theo hướng:
- + Chủ động đề xuất các lĩnh vực, dự án quan trọng, tập đoàn lớn cần thu hút đầu tư, từ đó có phương án triển khai (từ nghiên cứu, tiếp cận, hỗ trợ, khảo sát, đến thực hiện các thủ tục đầu tư và hỗ trợ sau đầu tư).
- + Dành nguồn lực thỏa đáng (bao gồm cả ngân sách Nhà nước), thông qua các kênh có tầm ảnh hưởng để vận động Chính phủ các nước và các tập đoàn lớn nhằm thu hút các dự án lớn, quan trọng; thông qua quan hệ chính trị, ngoại giao để tác động đến khả năng ra quyết định đầu tư của các tập đoàn, dự án lớn.
- + Tăng cường ứng dụng trực tuyến trong hoạt động xúc tiến đầu tư, nâng cao cơ sở vật chất, kỹ thuật, trình độ công nghệ và kỹ năng thực hiện.
-

Đổi mới công tác truyền thông về Đầu tư nước ngoài



- + Tăng cường truyền thông qua các kênh truyền thông quốc tế và mạng xã hội (CNN, Bloomberg, Facebook, Youtube,...) để tuyên truyền, xây dựng hình ảnh môi trường đầu tư Việt Nam hấp dẫn và an toàn.
- + Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan truyền thông không đưa tin về kế hoạch của các tập đoàn lớn dự kiến đầu tư mới, mở rộng đầu tư tại Việt Nam khi chưa được phép, tránh ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của các tập đoàn.



THANK YOU